

Số: /KH-UBND

Krông Nô, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100-KH/HU ngày 10/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Krông Nô về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU; UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và xác định rõ các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm; phân công cụ thể cho các Phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết số 20-NQ/TU; Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 100-KH/HU ngày 10/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy đề ra.

2. Yêu cầu

- Đổi mới tư duy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp trong công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến thu hút đầu tư; xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chú trọng công tác phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm nhằm đạt kết quả cao nhất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, công khai, minh bạch, kỷ cương, liêm chính, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; xây dựng đội ngũ CBCCVC đủ năng lực, phẩm chất và uy tín để phục vụ người dân, doanh nghiệp

trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2023 - 2030. Phân đầu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 20-NQ/TU đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cải cách thể chế

a) Đến năm 2025

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo yêu cầu hiện đại, hội nhập và có tính khả thi, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- Tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; thực hiện các khuôn khổ pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

b) Đến năm 2030

Cơ bản hoàn thiện toàn diện, đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với thể chế của nền hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng trong giai đoạn mới.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Đến năm 2025

- Triển khai có hiệu quả các quy định về TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính Nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo yêu cầu tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng để tích hợp, công bố công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

b) Đến năm 2030

- 90% số lượng người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống chính quyền điện tử được xác thực danh danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ cấp huyện đến cấp xã.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 97%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt trên 95%; mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Đến năm 2025

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức các cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương theo quy định, giảm mạnh đầu mối các tổ chức trung gian; tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước. Đẩy mạnh phân cấp quản lý Nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Phân đầu đến năm 2025, giảm 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP so với năm 2021; rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

b) Đến năm 2030

Tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Đến năm 2025

Xây dựng được đội ngũ CBCCVN có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Đến năm 2030, làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng được đội ngũ CBCCVN chuyên nghiệp, có chất lượng cao, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

b) Đến năm 2030

- 30% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc UBND huyện và tương đương, lãnh đạo UBND các xã, thị trấn có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ Cao đẳng, Đại học và được chuẩn hóa về Lý luận Chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng làm việc.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Đến năm 2025

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách Nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản

phẩm đầu ra nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

- Triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách Nhà nước theo hướng đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo có tối thiểu 05% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên.

b) Đến năm 2030

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ và đồng bộ hệ thống pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; giảm bình quân 02% chi trực tiếp từ ngân sách Nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

2.6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Đến năm 2025

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan hành chính Nhà nước thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.

b) Đến năm 2030

- 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Tối thiểu 80% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng.

2.7. Chỉ số cải cách hành chính của huyện

Chỉ số cải cách hành chính của huyện được xếp và duy trì trong nhóm 3 đơn vị cấp huyện đứng đầu của tỉnh.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CỤ THỂ: (Theo Phụ lục đính kèm).

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này được giao trong dự toán hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm đúng lộ trình; trong đó, phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá và giải pháp chủ yếu, có sản phẩm đầu ra cụ thể; phân công nhiệm vụ cụ thể gắn với trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên quán triệt, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả và gửi về UBND huyện thông qua Phòng Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Phòng Nội vụ

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp chung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC thuộc các lĩnh vực phụ trách, quản lý.

- Tham mưu UBND huyện các giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Hằng năm, tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá, xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến hiệu quả và thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC.

3. Giao Phòng Tư pháp

- Tham mưu thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL và theo dõi thi hành pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan vận hành có hiệu quả cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đảm bảo thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung về nhiệm vụ cải cách TTHC; chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi TTHC, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công khai, niêm yết TTHC đúng quy định; hướng dẫn việc rà soát TTHC và báo cáo UBND tỉnh công bố kết quả rà soát. Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Phối hợp với các Phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện; theo dõi, tổng hợp việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC trên địa bàn huyện.

- Thực hiện tổng hợp, đánh giá kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC tại cơ quan hành

chính Nhà nước trên địa bàn huyện và công khai kết quả đánh giá trên Trang thông tin điện tử huyện.

5. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; chủ trì tham mưu, triển khai cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính Nhà nước dựa trên kết quả hoạt động; đổi mới cơ chế tự chủ, chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định. Thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn, hằng năm trình UBND huyện quyết định.

- Chủ trì tham mưu triển khai có hiệu quả các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ, khuyến khích thành lập mới doanh nghiệp và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phục vụ cho đầu tư phát triển.

- Hằng năm tổ chức đo lường, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC lĩnh vực đầu tư; tiến hành phân tích, đánh giá và có giải pháp tích cực để cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đảm bảo theo mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

6. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, hiện đại hóa nền hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện theo các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt.

- Hướng dẫn các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về các nội dung CCHC trên địa bàn huyện.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch.

- Tích cực xây dựng chuyên mục, chuyên trang về các nội dung, nhiệm vụ CCHC để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và Trang thông tin điện tử huyện.

7. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì tham mưu triển khai hiệu quả công tác Quy hoạch sử dụng đất và giải quyết TTHC đất đai trên địa bàn huyện.

- Hằng năm, tổ chức đo lường, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai; tiến hành phân tích, đánh giá và có giải pháp tích cực để cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đảm bảo theo mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

8. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý Nhà nước trong lĩnh vực xây dựng; tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trên địa bàn huyện.

- Hằng năm, tổ chức đo lường, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC lĩnh vực xây dựng; tiến hành phân tích, đánh giá và có giải pháp tích cực để cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đảm bảo theo mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

9. Giao Phòng Y tế

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện cải cách, nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ y tế công và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

- Hằng năm, tổ chức đo lường, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ y tế công lập; tiến hành phân tích, đánh giá và có giải pháp tích cực để cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đảm bảo theo mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

- Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế.

10. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông đảm bảo tinh gọn, hiệu quả gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động của ngành theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi có các văn bản hướng dẫn của Trung ương về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2021 - 2025.

- Hằng năm, tổ chức đo lường, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ giáo dục công lập; tiến hành phân tích, đánh giá và có giải pháp tích cực để cải thiện mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đảm bảo theo mục tiêu theo Kế hoạch đề ra.

11. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tham mưu thực hiện đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

12. Công an huyện

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND huyện Krông Nô về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn huyện Krông Nô.

- Nghiên cứu, đề xuất đổi mới công tác quản lý cư trú theo hướng hiện đại với lộ trình phù hợp.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với các Phòng, ban, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện công tác CCHC; tham gia giám sát, phản hồi ý kiến về chất lượng dịch vụ công, đồng thời, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy; UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các Phòng, ban, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND huyện (thông qua Phòng Nội vụ) để xem xét chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể;
- Công an huyện;
- Ban Chỉ đạo CCHC huyện;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV(N).

CHỦ TỊCH

Bùi Ngọc Sơn

Phụ lục
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TU
ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
A	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH			
I	BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH			
1	Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; thu hút đầu tư; cải thiện và nâng cao các Chỉ số: PAR INDEX; PAPI; SIPAS; PCI	Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên, hằng năm
II	PHỔ BIẾN, TUYÊN TRUYỀN, HỌC TẬP KINH NGHIỆM			
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	Thường xuyên
2	Thực hiện tuyên truyền các nội dung, nhiệm vụ CCHC, thu hút đầu tư; cải thiện và nâng cao các Chỉ số: PAR INDEX; PAPI; SIPAS; PCI trên các phương tiện thông tin đại chúng	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện	Hằng năm
3	Tổ chức Hội nghị đánh giá công tác CCHC, cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hằng năm
III	CÔNG TÁC KIỂM TRA, ĐO LƯỜNG			

1	Tổ chức kiểm tra liên ngành công tác CCHC; thực thi công vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
2	Tổ chức khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về TTHC và sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
IV	CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CÁC CHỈ SỐ			
1	Tổ chức tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Tổ chức đánh giá, công bố Chỉ số CCHC các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
V	BỔ TRÍ NGUỒN LỰC			
1	Bổ trí đầy đủ nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBCCVC tham mưu công tác CCHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
B	TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÁC NHIỆM VỤ CCHC			
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ			
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm

2	Tăng cường theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
3	Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ CBCC làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
4	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật	Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5	Xây dựng và hoàn thiện các văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp tình hình thực tế tại địa phương	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện	Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các văn bản có nội dung không phù hợp quy định của pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương	Phòng Tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
1	Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm

2	Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ.	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2023 - 2025
3	Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh khai thác Cơ sở dữ liệu TTHC trên Công Dịch vụ công Quốc gia đạt hiệu quả	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị	Các Phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
6	Triển khai Hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện/xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
7	Rà soát, cập nhật đầy đủ, đồng bộ quy trình điện tử, quy trình nội bộ trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
8	Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử cho CBCC cấp huyện/xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH			

1	Rà soát sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các Phòng, ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2023 - 2025
2	Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo quy định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có hướng dẫn của UBND tỉnh
3	Phối hợp rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp, phân quyền quản lý giữa các cấp ở địa phương	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ			
1	Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng CBCCVC	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	Thường xuyên
2	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng CCVC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2030
3	Phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp công lập; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh
4	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ CBCCVC các cấp theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2023 - 2025

5	Triển khai đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại CBCCVV	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
6	Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ CBCCVV gắn với vị trí việc làm	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
7	Phối hợp đề xuất xây dựng chế độ, chính sách phù hợp đối với đội ngũ CBCCVV ở các xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; thôn, buôn, bon, tổ dân phố	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG			
1	Nâng cao năng lực, hiệu quả giám sát và bảo đảm an ninh tài chính của huyện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2025
2	Thực hiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định và chuyển đổi cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế nhà nước đặt hàng theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Hàng năm
3	Rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế theo quy định.	Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Y tế	Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch; các đơn vị có liên quan	Theo hướng dẫn của UBND tỉnh

VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ			
1	Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2025
2	Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ tỉnh và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo khung kiến trúc Chính quyền điện tử để trao đổi, chia sẻ dữ liệu.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
3	Xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2025
4	Phối hợp xây dựng Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của tỉnh nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND&UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2023 - 2025
5	Triển khai thực hiện các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2025
6	Phối hợp xây dựng, phát triển hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh trên cơ sở hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2023
7	Phối hợp hoàn thành việc tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng HĐND&UBND	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND	Năm 2023

		huyện	các xã, thị trấn	
8	Phối hợp triển khai, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2025
9	Tổ chức triển khai, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2030
10	Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; các Phòng, ban, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Giai đoạn 2023 - 2025